

Trắc nghiệm môn Ngữ văn 9 bài 34

Ánh trăng

Trắc nghiệm môn Ngữ văn 9 bài 34: Ánh trăng được VnDoc sưu tầm và tổng hợp gồm nhiều câu hỏi trắc nghiệm kèm đáp án đi cùng nhằm giúp ích cho các bạn học sinh cùng quý thầy cô tham khảo để giảng dạy và học tập tốt **Ngữ văn lớp 9**. Mời các bạn cùng tham khảo tài liệu dưới đây.

Lưu ý: Nếu bạn muốn Tải bài viết này về máy tính hoặc điện thoại, vui lòng kéo xuống cuối bài viết

Câu hỏi trắc nghiệm môn Ngữ văn 9: Ánh trăng

Câu 1: Trong bài thơ “Ánh trăng” (Nguyễn Duy), khi gặp lại vầng trăng trong một tình huống đột ngột, nhà thơ đã có cảm xúc như thế nào?

A. Rung rưng

B. Lo âu

C. Ngại ngùng

D. Vô cảm

Câu 2: Từ “tri kỉ” mang ý nghĩa chỉ sự thân tình, hiểu rõ và sẻ chia mọi nỗi niềm với lòng mình, cũng từng được nhắc đến trong bài thơ nào?

A. Đồng chí

B. Bài thơ về tiểu đội xe không kính

C. Bếp lửa

Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ

Câu 3: Ánh trăng là bài thơ được viết cùng thể loại với bài thơ nào sau đây?

A. Cảnh khuya

B. Bếp lửa

C. Lượm

D. Đêm nay Bác không ngủ

Câu 4: Nhận định nào không phù hợp với nội dung tư tưởng được thể hiện qua bài thơ?

A. Thể hiện tình yêu quê hương, đất nước tha thiết

B. Thể hiện ý chí chiến đấu cho độc lập, tự do của dân tộc

C. Thể hiện khát vọng và niềm tin thắng giặc Mĩ

D. Thể hiện niềm tự hào về truyền thống chiến đấu của cha ông

Câu 5: Khổ thơ sau thể hiện nội dung là gì?

*Hồi nhỏ sống với đồng
với sông rồi với bể
hồi chiến tranh ở rừng
vầng trăng thành tri kỉ*

A. Nói về những kỉ niệm trong tuổi thơ với ánh trăng

B. Hình ảnh vầng trăng là người tri kỉ trong quá khứ

C. Hình ảnh vầng trăng khi tác giả sống với đồng

D. Hình ảnh vầng trăng gắn bó với người lính như người tri kỉ từ khi nhỏ, trong chiến đấu

Câu 6: Từ “ngỡ” trong câu “ngỡ không bao giờ quên” đồng nghĩa với từ nào?

A. Ngạc nhiên B. Nhìn C. Thấy **D. Nghĩ**

Câu 7: Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong đoạn thơ sau?

Ngửa mặt lên nhìn mặt
có cái gì rưng rưng
như là đồng là bể
như là sông là rừng

A. Nhân hóa **B. So sánh** C. Nói quá D. Liệt kê

Câu 8: Hình ảnh “trăng cứ tròn vành vạnh” đặc trưng cho điều gì?

A. Hạnh phúc viên mãn, tròn đầy

B. Hình ảnh ánh trăng đẹp đẽ, vẹn nguyên tình nghĩa không phải mờ

C. Thiên nhiên, vạn vật luôn tuần hoàn

D. Cuộc sống hiện tại no đủ, sung sướng

Câu 9: Nhận định không phù hợp với ý nghĩa của hình ảnh vầng trăng?

A. Biểu tượng của thiên nhiên hồn nhiên, tươi mát

B. Biểu tượng trong quá khứ tình nghĩa

C. Biểu tượng về đẹp bình dị, vĩnh hằng của đời sống

D. Biểu tượng của sự hồn nhiên, trong sáng của tuổi thơ

Câu 10: Khổ cuối bài thơ “Ánh trăng”, Nguyễn Duy có viết

Trăng cứ tròn vành vạnh
kể chi người vô tình
ánh trăng im phăng phắc
đủ cho ta giật mình.

Tại sao trăng chẳng trách cứ, chỉ im lặng mà “ta” lại phải giật mình?

A. Vì “ta” đã có lúc quên trăng mà trăng thì lại độ lượng, bao dung

B. Vì “ta” vốn hay bị giật mình trước những tình huống bất ngờ

C. Vì vầng trăng đã gọi lại kỉ niệm xưa

D. Vì bất ngờ “ta” gặp lại vầng trăng xưa

Câu 11: Nguyễn Duy là nhà thơ trưởng thành trong giai đoạn nào?

A. Thời kì kháng chiến chống Pháp

B. Thời kì đầu cuộc kháng chiến chống Mĩ

C. Thời kì cuối cuộc kháng chiến chống Mĩ

D. Sau 1975

Câu 12: Bài thơ đề cập tới hai khoảng thời gian: “hồi nhỏ, hồi chiến tranh” và “hồi về thành phố”. Em có nhận xét gì, về những sự việc xảy ra trong hai khoảng thời gian đó?

A. Giống nhau **B. Trái ngược nhau**

Câu 13: Từ “ngỡ” trong câu “ngỡ không bao giờ quên” đồng nghĩa với từ nào?

A. Nói B. Bảo C. Thấy **D. Nghĩ**

Câu 14: Tư tưởng mà nhà thơ muốn gửi gắm qua bài thơ là gì?

A. Con người có thể vô tình, lãng quên tất cả, nhưng thiên nhiên, nghĩa tình quá khứ thì luôn trong đầy, bất diệt

B. Thiên nhiên, vạn vật thì vô hạn, tuần hoàn còn cuộc đời con người thì hữu hạn

C. Thiên nhiên luôn bên cạnh con người, là người bạn thân thiết của con người

D. Cuộc sống vật chất dù đầy đủ cũng sẽ tiêu tan, chỉ có đời sống tinh thần là bất diệt

Câu 15: Nhận định nói đúng nhất vấn đề về thái độ của con người mà bài thơ đặt ra?

A. Thái độ đối với quá khứ

B. Thái độ với con người đã khuất

C. Thái độ đối với chính mình

D. Cả A, B, C đều đúng

Với nội dung bài **Trắc nghiệm môn Ngữ văn 9 bài 34: Ánh trăng** gồm nhiều câu trắc nghiệm kèm đáp án đi cùng các bạn học sinh cùng quý thầy cô cần nắm vững kiến thức về nội dung, hoàn cảnh sáng tác, giá trị nghệ thuật và nhân đạo của bài thơ Ánh trăng do Nguyễn Duy sáng tác....

Trên đây VnDoc đã giới thiệu nội dung bài [Trắc nghiệm môn Ngữ văn 9 bài 34: Ánh trăng](#) cho các bạn tham khảo ý tưởng khi viết bài. Ngoài ra các bạn có thể xem thêm chuyên mục [Trắc nghiệm Ngữ văn 9](#), [Lý thuyết môn Ngữ Văn 9](#), [Soạn Văn 9](#), [Văn mẫu lớp 9](#), [Tác giả - Tác phẩm Ngữ văn 9](#), [Giải VBT Ngữ văn 9](#), [soạn bài lớp 9](#). Mời các em học sinh, các thầy cô cùng các bậc phụ huynh tham khảo.